

Số: /KH-UBND

Long Mỹ, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Phát triển hạ tầng số thời kỳ 2025 - 2030 trên địa bàn phường Long Mỹ

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 912/QĐ-BKHCN ngày 18 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số thời kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Thành ủy Cần Thơ hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-UBND, ngày 26 tháng 9 năm 2025 của UBND thành phố Cần Thơ về việc Phát triển hạ tầng số thời kỳ 2025 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Ủy ban nhân dân phường Long Mỹ xây dựng Kế hoạch phát triển hạ tầng số thời kỳ 2025 - 2030 trên địa bàn cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát triển hạ tầng số tiên tiến, hiện đại, thông minh, dung lượng lớn, băng thông siêu rộng thuộc nhóm trung bình cao cả thành phố, đáp ứng yêu cầu thông tin liên lạc phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhu cầu thông tin liên lạc, giải trí của người dân trên địa bàn phường.

b) Phát triển hạ tầng số đáp ứng xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, phục vụ cho chuyển đổi số toàn diện của phường. Nâng cao chất lượng mạng 4G và 5G. Phổ cập Internet băng rộng như một tiện ích thiết yếu, đặc biệt là các ấp khu vực vùng sâu, vùng xa, góp phần bảo đảm quốc phòng - an ninh.

c) Từng bước phát triển ứng dụng một số công nghệ chiến lược, công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, thông tin di động 5G, 6G, thông tin vệ tinh và một số công nghệ mới nổi. Phủ sóng 5G toàn phường.

2. Yêu cầu

Phát triển hạ tầng số bám sát quan điểm, định hướng lớn, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 6 tháng 10 năm 2025 về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050, đảm bảo tuân thủ các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành liên quan trong việc phát triển hạ tầng số trên địa bàn.

Phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền phường với các sở, ngành thành phố, các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ để huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân; xác định rõ thời gian, lộ trình thực hiện.

Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, tính bền vững của hạ tầng số.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, theo dõi tiến độ và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền các nội dung Kế hoạch này trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Giai đoạn 2025 – 2026

a) Hạ tầng viễn thông - Internet

- Phối hợp mở rộng vùng phủ sóng 5G toàn phường, phấn đấu số trạm 5G phát sóng đạt tối thiểu 50% so với số lượng trạm 4G đã, đang phát sóng.

- Tăng gấp đôi tốc độ tải xuống trung bình của mạng viễn thông di động mặt đất trên địa bàn so với năm 2024.

- 100% các khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, trung tâm nghiên cứu phát triển, đổi mới sáng tạo, khu, cụm công nghiệp có cung cấp dịch vụ di động 5G (nếu có).

- Phổ cập cáp quang đến các hộ gia đình, trong đó tối thiểu 50% người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s.

- 100% các cơ quan hành chính nhà nước duy trì và khai thác hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng.

b) Hạ tầng dữ liệu

Nâng cấp hạ tầng dữ liệu đáp ứng triển khai nhiệm vụ Đề án 06, chuyển đổi số.

c) Hạ tầng vật lý - số

Từng bước triển khai các giải pháp Internet vạn vật (IoT) trong một số lĩnh vực thiết yếu như: an ninh trật tự (camera thông minh), nông nghiệp (quan trắc môi trường, tưới tiêu), quản lý tài sản công.

Phấn đấu đến năm 2026, trung bình mỗi hộ dân có ít nhất 01 thiết bị kết nối IoT (như camera, cảm biến, thiết bị điều khiển thông minh...).

d) Hạ tầng tiện ích số và Công nghệ số như dịch vụ

- Mỗi người dân có 01 định danh số.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử đạt trên 50%.
- Ủy ban nhân dân (UBND) phường được trang bị đầy đủ thiết bị công nghệ thông tin (máy tính, máy quét mã QR, máy scan, máy in,...) phục vụ Đề án 06, chuyển đổi số.

2. Mục tiêu đến năm 2030

a) Hạ tầng viễn thông - Internet

- 100% người sử dụng có khả năng truy nhập cáp quang với tốc độ 1Gb/s trở lên.

- Mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 100% dân số.
- Xây dựng, bảo đảm năng lực, sẵn sàng triển khai thử nghiệm mạng di động 6G.

- 100% hệ thống mạng cục bộ (LAN), hệ thống thông tin của UBND phường chuyển đổi sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6); đồng thời, triển khai đầy đủ các phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.

b) Hạ tầng dữ liệu

UBND phường vận hành ổn định kho dữ liệu dùng chung, kết nối và chia sẻ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu thành phố theo đúng quy định.

c) Hạ tầng vật lý - số

- Ứng dụng cảm biến, thiết bị thông minh và các công nghệ IoT vào các lĩnh vực: an ninh trật tự, quản lý đô thị nông thôn, hạ tầng giao thông, điện, nước.

- Trung bình mỗi người dân có 02 đến 04 kết nối Internet vạn vật (IoT - Internet of Things).

d) Hạ tầng tiện ích số và Công nghệ số như dịch vụ

- Phát triển hạ tầng tiện ích số và Công nghệ số như dịch vụ cho chuyên đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, phục vụ các hoạt động thiết yếu của xã hội trên môi trường số (bao gồm các nền tảng số: định danh số, xác thực số; thanh toán số, hóa đơn số).

- Tỷ lệ dân số trưởng thành trên địa bàn có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử đạt trên 70%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Về cơ chế, chính sách

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn thông trong việc hướng dẫn, hỗ trợ phát triển hạ tầng số tại địa phương, đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khi triển khai xây dựng, cải tạo, nâng cấp mạng cáp quang, phủ sóng di động tại các khu vực dân cư, đất công, khu hành chính và các khu vực; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục mặt bằng, đấu nối hạ tầng.

Tích hợp yêu cầu phát triển hạ tầng số vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch hạ tầng phường (giao thông, điện, nước...), bảo đảm bố trí không gian phù hợp để phát triển hạ tầng viễn thông thụ động, nhà trạm, cáp quang ngầm khi có nhà đầu tư triển khai.

2. Hạ tầng viễn thông – Internet

Tập trung mở rộng vùng phủ sóng, chất lượng dịch vụ mạng di động 5G tại các khu vực trọng điểm: khu vực hành chính công; khu di tích lịch sử - văn hóa, khu du lịch trọng điểm; cơ sở y tế; các trường; đầu mối giao thông; hệ thống đường bộ và đường thủy; chợ; khu vực tập trung đông dân cư; các khu vực trọng điểm ở nông thôn.

Phối hợp phổ cập kết nối Internet cáp quang tốc độ cao đến từng hộ dân; vận động người dân, hộ kinh doanh, cơ sở dịch vụ ăn uống đăng ký dịch vụ Internet cố định, wifi thế hệ mới.

Khuyến khích, hướng dẫn người dân và cơ sở sản xuất kinh doanh đăng ký tên miền “.vn”, sử dụng địa chỉ IPv6 theo hướng dẫn của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ.

Triển khai hiệu quả, thiết thực sự hiện diện tên miền “.vn” trên địa bàn phường.

3. Hạ tầng dữ liệu

Nâng cấp, chuẩn hóa hạ tầng công nghệ thông tin và mạng nội bộ của UBND phường; kết nối ổn định với Trung tâm dữ liệu thành phố thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng.

Phối hợp đồng bộ hóa dữ liệu của phường (dân cư, đất đai, hộ kinh doanh, TTHC...) với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của thành phố và quốc gia thông qua nền tảng LGSP.

Khuyến khích sử dụng dịch vụ điện toán đám mây nội địa, bảo đảm an toàn thông tin và tiết kiệm chi phí.

4. Hạ tầng vật lý - số

Từng bước triển khai ứng dụng IoT trong quản lý, giám sát an ninh trật tự (camera thông minh), quản lý môi trường, sản xuất nông nghiệp thông minh (quan trắc nước, tưới tiêu tự động...).

Hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã tiếp cận các giải pháp công nghệ phù hợp (cảm biến giá rẻ, thiết bị điều khiển thông minh) để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

Trang bị đầy đủ thiết bị CNTT, mạng LAN, máy scan, thiết bị QR... phục vụ công tác số hóa hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến và Đề án 06 tại UBND phường.

Phối hợp với doanh nghiệp cung cấp thiết bị, nền tảng IoT để tổ chức tập huấn, chuyển giao công nghệ phù hợp cho cán bộ phường và người dân.

5. Hạ tầng tiện ích số và Công nghệ số như dịch vụ

Triển khai định danh điện tử cho 100% người dân đủ điều kiện; phấn đấu 50% người dân trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử trong giai đoạn 2025 - 2026.

Phổ cập, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp sử dụng các tiện ích số cốt lõi: định danh số, xác thực, thanh toán điện tử, hóa đơn điện tử, chia sẻ dữ liệu, dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Khuyến khích các hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ sử dụng nền tảng công nghệ số “Make in Vietnam” (quản lý bán hàng, kế toán, hóa đơn, tiếp thị số...).

Tăng cường phối hợp với Công an phường, các đơn vị chức năng để đảm bảo an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trực tuyến.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn Ngân sách nhà nước được giao hàng năm theo quy định Luật Ngân sách nhà nước, từ nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu tại Phụ lục chi tiết đính kèm và các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là đơn vị đầu mối tham mưu cho UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn; có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn và các tổ chức liên quan triển khai các hệ thống, giải pháp phát triển hạ tầng số tại địa phương.

Hướng dẫn, đôn đốc các bộ phận của UBND phường, các đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện các nội dung của kế hoạch.

Cử công chức tham gia các khóa đào tạo, phát triển nguồn nhân lực để đảm bảo về quản lý, vận hành, phát triển hạ tầng số. Thúc đẩy triển khai hiệu quả tên miền quốc gia “.vn” trên địa bàn năm 2025 và các năm tiếp theo, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số và xã hội số.

Phối hợp với Sở, ban, ngành thành phố, đơn vị có liên quan nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp phát triển hạ tầng số.

Chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin; đề xuất phương án nâng cấp, bảo đảm hiệu quả và an toàn thông tin theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo định kỳ năm (**trước ngày 15/12**) kết quả thực hiện Kế hoạch này về Sở Khoa học và Công nghệ và UBND thành phố theo quy định. Kịp thời tham mưu, báo cáo UBND phường các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong quá trình triển khai, thực hiện đảm bảo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của phường.

2. Công an phường

Phối hợp Công an thành phố triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, an ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn năm 2030.

Thực thi pháp luật về an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của phường, tham mưu UBND phường bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển hạ tầng số thời kỳ 2025 - 2030 trên địa bàn Phường Long Mỹ theo quy định.

Phối hợp với các bộ phận chuyên môn xây dựng dự toán chi thường xuyên, đầu tư nhỏ phục vụ số hóa và chuyển đổi số (mua sắm thiết bị, phần mềm, tập huấn...).

Tham mưu UBND phường lồng ghép yêu cầu phát triển hạ tầng số vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xây dựng cơ bản, nông thôn mới.

Hỗ trợ doanh nghiệp viễn thông, công nghệ khi triển khai xây dựng, lắp đặt hạ tầng kỹ thuật số trên địa bàn (như trạm BTS, kéo cáp quang, đặt thiết bị IoT...).

Đảm bảo việc cấp phép xây dựng, bố trí không gian công cộng thuận lợi cho phát triển hạ tầng số.

Phối hợp triển khai ứng dụng hợp đồng điện tử, thương mại điện tử, hỗ trợ hộ kinh doanh thực hiện hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo quy định.

Hỗ trợ người dân tiếp cận chính sách pháp luật liên quan đến thương mại điện tử, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong giao dịch số.

4. Đề nghị MTTQVN và ngành, đoàn thể phường

Đẩy mạnh tuyên truyền nội dung Kế hoạch này để người dân, doanh nghiệp biết, phối hợp, hỗ trợ thực hiện; tuyên truyền, phổ biến kết quả, thành tựu của các địa phương, doanh nghiệp tiêu biểu trong hỗ trợ, xây dựng, phát triển hạ tầng số.

5. Các doanh nghiệp hoạt động liên quan hạ tầng số trên địa bàn

Trên cơ sở những nội dung định hướng của phường nêu tại Kế hoạch này, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, công nghệ số trên địa bàn phường quan tâm tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số của phường;

Các doanh nghiệp cung cấp hạ tầng, dịch vụ viễn thông, Internet triển khai đảm bảo mạng 3G, 4G phủ sóng toàn phường, tiến tới dần loại bỏ công nghệ 3G; đồng thời, phát triển mạng 5G đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số của phường theo mục tiêu Kế hoạch này; triển khai cáp quang băng rộng đến tất cả các khu vực đảm bảo nhu cầu sử dụng và phục vụ chuyển đổi số; triển khai hiệu quả nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử;

Tuân thủ các quy định về quản lý xây dựng, sử dụng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động; chấp hành các quy định về sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật; tăng cường việc chia sẻ, sử dụng chung, ngầm hóa hạ tầng viễn thông và hạ tầng kỹ thuật liên ngành; xác định giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật được sử dụng chung do doanh nghiệp đầu tư theo đúng quy định;

Phối hợp với Sở, ngành, các cơ quan, doanh nghiệp liên quan đến đầu tư hạ tầng, thống nhất phương án đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đồng bộ với đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật khác;

6. Chế độ báo cáo

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch này và định kỳ hàng năm trước ngày 10 tháng 12 hoặc đột xuất báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi về Phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp.

Các doanh nghiệp tham gia phát triển hạ tầng số của phường: định kỳ hàng quý/năm (trước ngày 10 tháng cuối quý; ngày 10 tháng 12 hàng năm) báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch này, gửi về phòng Văn hóa – Xã hội theo dõi.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, các khu vực phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Sở KH&CN;
- TT: Đảng ủy, HĐND, UBND phường (báo cáo);
- UBMTTQVN phường & đoàn thể;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Các doanh nghiệp công nghệ thông tin;
- Trưởng các khu vực;
- Công TTĐT phường;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Chì